TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Châu Thành, ngày 14 tháng 4 năm 2023

Số: 57/2023/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 02 Điều 357 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 467/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: NGÂN HÀNG N

Địa chỉ: Số 02 L, Phường T, Quận B, Thành Phố H, Việt Nam.

Người đại diện cho Ngân hàng N: Ông Nguyễn Hữu T – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh huyện C. Theo văn bản ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo – PC, ngày 01/12/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng N

Địa chỉ: Số 360, đường 2/9 Khóm 5, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Ông Nguyễn Hữu T ủy quyền cho ông Trần Hải Đ – Cán bộ pháp chế – Chi nhánh huyện Châu Thành tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền số 10/ NHNo.CTH-KHKD, ngày 28 tháng 02 năm 2023.

Bị đơn: Ông Lê Văn M, sinh năm 1954.

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Phan Thị T, sinh năm 1957.

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2/ Ông Lê Hoàng C, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh

2. Sự thoả thuận của các đương sự về số tiền trả, thời gian trả và án phí cụ thể như sau:

Về số tiền phải trả: Ông Lê Văn M tự nguyện trả cho Ngân hàng N – Chi nhánh huyện Châu Thành tổng số tiền vốn và tiền lãi còn nợ là 69.781.685đồng *(Sáu mươi chín triệu bảy trăm tám mươi mốt nghìn sáu trăm tám mươi lăm đồng)*. Trong đó: (Tiền vốn là 60.000.000đồng *(Sáu mươi triệu đồng),* tiền lãi là 9.781.685đồng (*Chín triệu bảy trăm tám mươi mốt nghìn sáu trăm tám mươi lăm đồng)* và lãi phát sinh theo hợp đồng kể từ ngày 07/4/2023 cho đến ngày ông Lê Văn M thanh toán xong số tiền nợ. Ngân hàng thống nhất hòa giải vắng mặt bà T và ông C.

"Kể từ ngày 07 tháng 4 năm 2023 bà Lê Văn M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay".

Về thời gian trả: Các bên đương sự tự nguyện thỏa thuận thời gian ông Lê Văn M trả tiền cho Ngân hàng N do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh giải quyết theo Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn M tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 1.744.500đồng *(Một triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn năm trăm đồng)*. Nhưng do ông Lê Văn M thuộc diện được miễn án phí (Người cao tuổi – Ông M sinh năm 1954) theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Lê Văn M có đơn xin miễn tiền án phí nên được Tòa án chấp nhận cho ông miễn nộp số tiền án phí phần ông phải chịu là 872.000đồng *(Tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng),* số tiền còn lại ông Lê Văn M phải nộp số tiền là 872.000đồng *(Tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng).*

- Ngân hàng N không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.724.000đồng (*Một triệu bảy trăm hai mươi bốn nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0016327, ngày 07 tháng 3 năm 2023 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 09 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Liên